

Bài 48. Thực hành

NHẬN BIẾT MỘT SỐ LOẠI VẮC XIN PHÒNG BỆNH CHO GIA CẦM VÀ PHƯƠNG PHÁP SỬ DỤNG VẮC XIN NIU CAT XON PHÒNG BỆNH CHO GÀ

Nhận biết và sử dụng được một số loại vắc xin phòng bệnh cho gia cầm.

I. VẬT LIỆU VÀ DỤNG CỤ CẦN THIẾT

- 3 loại vắc xin Niu cat xon :
 - Vắc xin Niu cat xon đông khô chủng F ;
 - Vắc xin Niu cat xon đông khô chủng La xô ta ;
 - Vắc xin Niu cat xon đông khô chủng M.
- Vắc xin đậu gà đông khô.
- Vắc xin tụ huyết trùng cho gia cầm dạng nhũ hóa và dạng keo phèn.
- Nước cất.
- Bơm tiêm, kim tiêm, panh cặp, khay men.
- Bông thấm nước.
- Thuốc sát trùng : cồn 70⁰.
- Khúc thân cây chuối.
- Gà con, gà lớn.

II. QUY TRÌNH THỰC HÀNH

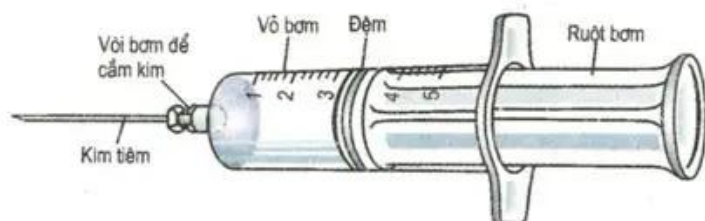
1. Nhận biết một số loại vắc xin phòng bệnh cho gia cầm

Quan sát các loại vắc xin theo các bước sau :

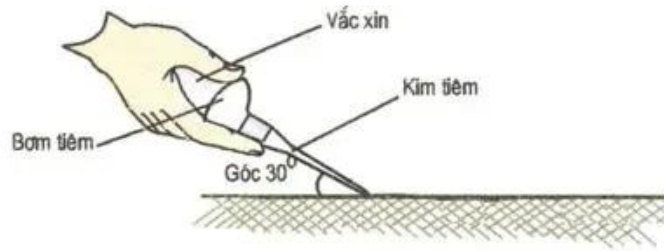
- Quan sát chung* :
 - Loại vắc xin ;
 - Đối tượng dùng ;
 - Thời hạn sử dụng.
- Dạng vắc xin* : Dạng bột, dạng nước, màu sắc của thuốc.
- Liều dùng* : Tùy loại vắc xin. Cách dùng (tiêm, nhỏ, phun hay chùng, chích...). Thời gian miễn dịch...

2. Phương pháp sử dụng vắc xin Niu cat xon phòng bệnh cho gà

Bước 1. Nhận biết các bộ phận và tháo, lắp, điều chỉnh bơm tiêm.



Bước 2. Tập tiêm trên thân cây chuối (hay mô hình vật nuôi bằng cao su). Tay phải cầm bơm tiêm : bơm tiêm được tì trên ngón tay trỏ, ngón giữa và ngón đeo nhẫn, ngón cái ấn xuống thân bơm. Cầm kim tiêm nghiêng với mặt nơi tiêm



một góc 30° , ngập sâu 1 đến 1,5cm. Tay trái bơm vắc xin sau đó rút kim ra nhanh. Dùng panh cặp bông thấm cồn 70° để sát trùng chỗ tiêm (trước và sau khi tiêm).

Bước 3. Pha chế và hút vắc xin đã hoà tan.

Bê ống nước cất bằng panh



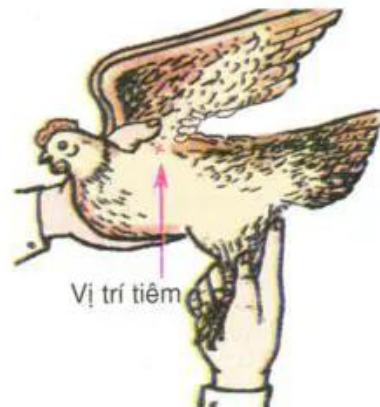
Dùng bơm tiêm hút nước cất

Bơm nước cất vào lọ vắc xin

Lắc quay tròn cho vắc xin tan hết

Hút vắc xin đã hòa tan vào bơm tiêm

Bước 4. Tập tiêm dưới da phía trong của cánh gà. Nhỏ mũi hoặc nhỏ mắt cho gà.



III. THỰC HÀNH

1. Học sinh quan sát các loại vắc xin, trả lời và ghi vào vở bài tập theo mẫu bảng sau :

TT	Tên thuốc	Đặc điểm vắc xin (dạng vắc xin, màu sắc)	Đối tượng dùng	Phòng bệnh	Cách dùng : nơi tiêm, chích, nhỏ..., liều dùng	Thời gian miễn dịch
1						
2						
3						
4						
5						
6						

2. Học sinh chia từng nhóm và thực hành theo quy trình trên.

IV. ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ

Học sinh tự đánh giá kết quả thực hành theo hướng dẫn của giáo viên.